



## KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II/ END OF TEST SEMESTER II

Họ tên/Student name : .....

Khối, lớp/Class : .....

Ngày, tháng/Date : .....

Thời lượng/Time allowance : 35 phút

Môn/Subject : Toán

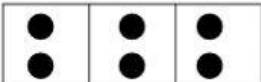
Mã đề/Test No : 01

Năm học/School year: : 2020-2021

Số trang/Page No : 04 trang

| Điểm<br>Mark | Nhận xét của giáo viên<br>Teacher's comment | Ý kiến của PHHS<br>Parents's comment |
|--------------|---------------------------------------------|--------------------------------------|
|              |                                             |                                      |

1. Nối ý ở cột A với ý ở cột B để được khẳng định đúng.

| Cột A                                                     | Cột B                                                                                 |
|-----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| a/ Mô hình biểu diễn cho phép nhân $3 \times 2$ là:       |  |
| b/ Mô hình biểu diễn cho phép chia $9 \div 3$ là:         | $2 \times 5 = 10$                                                                     |
| c/ Phép cộng lặp tương ứng của phép nhân $5 \times 3$ là: | $3 + 3 + 3 + 3 + 3$                                                                   |
| d/ Phép nhân tương ứng với phép chia $10 \div 2 = 5$ là:  |  |

2. Điền "Đ" nếu đúng, "S" nếu sai.

a/  $563 + 178 = 641$  →

b/  $5 \times 7 = 35$  →

c/  $762 - 215 = 557$  →

d/  $0 \times 86 > 5 \times 3$  →

3. Hình nào dưới đây có 2 mặt, 0 đỉnh và 0 cạnh?

- A.  B.  C.  D. 

4. Đáp án nào mô tả chính xác đặc điểm của hình hộp chữ nhật?

- A. 8 đỉnh, 12 cạnh, 6 mặt C. 0 đỉnh, 0 cạnh, 0 mặt  
B. 1 đỉnh, 0 cạnh, 1 mặt D. 5 đỉnh, 8 cạnh, 5 mặt



5. Hai đồng hồ bên dưới biểu diễn thời gian bắt đầu và kết thúc của vở kịch.



Bắt đầu



Kết thúc

a/ Vở kịch kết thúc lúc mấy giờ?

- A.  B.  C.  D. 

b/ Vở kịch diễn ra trong thời gian bao lâu?

- A. 9 phút B. 45 phút C. 50 phút D. 1 giờ

6. Bảng dưới đây cho biết số lít dầu mà các cửa hàng bán được trong ngày.

Sử dụng thông tin trong bảng để trả lời các câu hỏi.

a/ Cửa hàng A và D bán được bao nhiêu lít dầu?

\_\_\_\_\_ ○ \_\_\_\_\_ = \_\_\_\_\_

Cả hai cửa hàng bán được \_\_\_\_\_ l dầu.

| Cửa hàng   | Số lít dầu bán được |
|------------|---------------------|
| Cửa hàng A | 123l                |
| Cửa hàng B | 168l                |
| Cửa hàng C | 205l                |
| Cửa hàng D | 310l                |

b/ Tổng số lít dầu mà hai cửa hàng bán được là 373l. Tìm tên hai cửa hàng đó.

- A. Cửa hàng A và B C. Cửa hàng B và C  
B. Cửa hàng A và C D. Cửa hàng A và D

7. Biểu đồ bên dưới cho biết số cây đổi được của các lớp.

Sử dụng biểu đồ bên dưới để trả lời các câu hỏi.

| Lớp                                                                                           | Số cây                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2A1                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 2A2                                                                                           |                                                                                                                                                                                |
| 2A3                                                                                           |          |
| Mỗi  = 1 cây |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |

a/ Hỏi lớp nào đổi được nhiều cây nhất?

A. Lớp 2A3

B. Lớp 2A2

C. Lớp 2A1

b/ Lớp 2A2 đổi được \_\_\_\_\_ cây.

c/ Ba lớp đổi được tất cả \_\_\_\_\_ cây.

8. Tính.

$$2 \times 6 =$$

$$1 \times 52 =$$

$$30 \div 5 =$$

$$2 \times \underline{\quad} = 18$$

$$25 \div \underline{\quad} = 5$$

$$\underline{\quad} \div 2 = 7$$

Vẽ sơ đồ, viết phép tính và câu trả lời cho các bài toán sau.

9. Hà mua 2 hộp bánh.

Mỗi hộp bánh có 8 chiếc bánh.

Hỏi Hà mua tất cả bao nhiêu chiếc bánh?

$$\underline{\quad} \bigcirc \underline{\quad} = \underline{\quad}$$

Hà mua \_\_\_\_\_ chiếc bánh.

10. Mai hái được 20 bông hoa.

Bạn ấy chia đều số hoa vào 5 lọ hoa.

Hỏi mỗi lọ có bao nhiêu bông hoa?

$$\underline{\quad} \div \underline{\quad} = \underline{\quad}$$

Mỗi lọ có \_\_\_\_\_ bông hoa.

**11.** Để tìm phần còn thiếu của phép chia  $35 \div \underline{\hspace{1cm}} = 5$ , Bình đã làm như sau: Vì  $5 \times 8 = 35$  nên  $35 \div 8 = 5$ . Theo em Bình làm như vậy có đúng không?

A. Đúng

B. Sai

**12.** Điền số còn thiếu vào ô trống.

|                                                                                                            |                                                                                                               |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>a/</b></p> $123 \xrightarrow{+ 377} \boxed{\phantom{000}} \xrightarrow{- \boxed{\phantom{000}}} 420$ | <p><b>b/</b></p> $40 \xrightarrow{\div \boxed{\phantom{00}}} \boxed{\phantom{000}} \xrightarrow{\times 4} 16$ |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

**KẾT THÚC**